

Số: 07/BC-HĐQT

Nam Định, ngày 17 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, Phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
- Điện thoại: 02283 849 402
- Website: www.congtrinhdothinamdinh.com.vn
- Vốn điều lệ: **18.416.170.000** đồng (bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm mười sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Mã chứng khoán: UMC
- Sàn giao dịch: UPCOM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 04/2023/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2023	- Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022. - Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2022. - Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và Kế hoạch năm 2023. - Thông qua mức tiền lương, thù lao chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023. - Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 và ủy quyền cho

			HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp. 7. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của CTCP Công trình đô thị Nam Định thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. 8. Thời gian, hiệu lực thi hành.
--	--	--	---

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HDQT	1/11/2018	-
2	Phạm Thái Sơn	Thành viên HDQT kiêm Giám đốc	21/4/2018	-
3	Lê Chí Hiền	Thành viên HDQT kiêm Phó GD	21/4/2018	-
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	Thành viên HDQT kiêm kế toán trưởng	8/2016	-
5	Đinh Thị Hằng	Thành viên HDQT Không điều hành	24/4/2021	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Minh Dũng	05/05	100%	
2	Phạm Thái Sơn	05/05	100%	
3	Lê Chí Hiền	04/05	80%	...
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	05/05	100%	
5	Đinh Thị Hằng	04/05	80%	...

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Giám đốc về công tác điều hành và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

Nhìn chung trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã hoàn thành tốt công tác điều hành, duy trì ổn định tình hình sản xuất tại công ty. Triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo nội dung Nghị quyết đã được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	31/01/2023	Phê duyệt kế hoạch thu chi năm 2023	100%
2.	Nghị quyết số 02/NQ -HĐQT	25/02/2023	1. Thông qua ngày chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 2. Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
3.	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT	25/02/2023	Phê duyệt mức giá khởi điểm để đưa ra đấu giá đối với 7 xe ô tô thanh lý	100%
4.	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 04/2023/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2023	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
5.	Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT	08/5/2023	Về việc chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông đợt 2 năm 2022	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Việt Dũng	Trưởng BKS	8/ 2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Dũng	01/01	100%	100%	

2	Bà Trần Thị Trung Hậu	01/01	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thu Hiền	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

❖ **Giám sát đối với Hội đồng quản trị**

Trường Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 đã được thông qua.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty

❖ **Giám sát đối với Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

❖ **Giám sát đối với cổ đông**

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2023, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị công ty từ phía HĐQT và Ban điều hành công ty. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Thái Sơn	13/9/1979	Kỹ sư thủy lợi	27/4/2021
2	Ông Lê Chí Hiền	19/8/1979	Kỹ sư lâm học	27/4/2021

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Phạm Thị Hải Quỳnh	31/7/1987	Thạc sỹ QTKT	27/4/2021

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có.*
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: *Phụ lục 04 đính kèm.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đỗ Minh Dũng

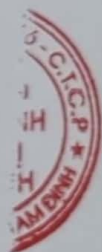
PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Ông Lê Chí Hiền		Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
4	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Thành viên HĐQT						Người nội bộ, người QLDN

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
5	Bà Đinh Thị Hằng		Thành viên HĐQT						Cổ đông lớn
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
II	BAN KIỂM SOÁT								
1	Ông Trần Việt Dũng		Trưởng Ban KS				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Bà Nguyễn Thu Hiền		Kiểm soát viên						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên								NCLQ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								
III	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc						Người nội bộ
2	Ông Lê Chí Hiên (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh (Đã trình bày tại mục I)		Kế toán trưởng				-		Người nội bộ
IV	THƯ KÝ HĐQT								
1	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT						
V	CÔNG TY MẸ/CÔNG TY CON (KHÔNG CÓ)								
VI	CÁ NHÂN/TỔ CHỨC NẪM GIỮ TRÊN 10% VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY								
1	UBND tỉnh Nam Định								Cổ đông Nhà nước

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
									nắm giữ 51% Vốn Điều lệ
-	Cá nhân có liên quan: Ông Đỗ Minh Dũng (Đã trình bày tại mục I)								Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty





PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCD/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1								
2								
3								



PHỤ LỤC 04:
GAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	



PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT					37.600 CP (cá nhân)	2,04%	Người đại diện phần vốn nhà nước
								939.297 CP (đại diện vốn)	51%	
1.1	Tổ chức có liên quan									
-	UBND tỉnh Nam Định							939.297 CP	51%	Cổ đông Nhà nước
1.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đỗ Quang Thiện									Bố đẻ
2	Bùi Thị Quy									Mẹ đẻ
3	Phạm Đức Hiếu									Bố vợ
4	Phạm Thị Chè									Mẹ vợ
5	Đỗ Minh Tân									Anh trai
6	Trần Thị Lộc									Chị dâu
7	Đỗ Thị Hạnh									Chị gái
8	Phạm Văn Tâm									Anh rể

TT	TÊN TÒ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
9	Đỗ Minh Trí									Em trai
10	Nguyễn Thị Thông									Em dâu
11	Phạm Thị Hồng Thắm									Vợ
12	Đỗ Thị Minh Châu									Con
13	Đỗ Thị Hồng Liên									Con
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					16.200 CP	0,88%	
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
-	...									
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Đỗ Thị Phượng									Vợ
2	Phạm Diệp Anh									Con còn nhỏ
3	Phạm Tú Anh									Con còn

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
										nhỏ
4	Phạm Việt Anh									Con còn nhỏ
4	Phạm Sơn Ca									Bố đẻ
5	Vũ Thị Thanh									Mẹ đẻ
6	Phạm Thu Thủy									Chị gái
7	Đoàn Tất Đạt									Anh rể
8	Phạm Thu Ngân									Chị gái
9	Mai Chí Thiện									Anh rể
10	Phạm Ngọc Hà									Em gái
11	Lương Anh Tuấn									Em rể
12	Đỗ Văn An									Bố vợ
13	Nguyễn Thị Nhiều									Mẹ vợ
3	Ông Lê Chí Hiền		Thành viên HĐQT kiêm PGD					16.200 CP	0,88%	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
-	...									
3.2	<i>Cá nhân có liên quan:</i>									
1	Lê Văn Lập (Lê Ngọc Trung)									Bố đẻ
2	Trần Thị Yến									Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Hiền									Bố vợ
4	Đinh Thị Đào									Mẹ vợ
5	Phạm Thị Thanh Hương							5.200	0,28%	Vợ
6	Lê Thị Ngọc Lan									Chị gái
7	Vũ Văn Ánh									Anh rể
8	Lê Hồng Quang									Anh trai
9	Võ Thị Kim Ngân									Chị dâu
10	Lê Hồng Vân									Em gái
11	Trần Đức Tuấn									Em rể
12	Lê Gia Linh									Con gái
13	Lê Minh Quân									Con trai
14	Lê Phạm Nam Giang									Con trai

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
4	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Thành viên HDQT					20.500 CP	1,11%	
4.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
-	...									
4.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Phạm Quốc Đình									Bố đẻ
2	Đoàn Thị Sinh									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Tường									Chồng
4	Nguyễn Văn Hồng									Bố chồng
5	Bùi Thị Muôn									Mẹ chồng
6	Phạm Phương Trình									Anh ruột
7	Nguyễn Phương Thảo									Con gái
5	Bà Đình Thị Hằng							155.454	8,44%	
5.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>									
-	...									

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
5.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đinh Văn Ngọc									Bố đẻ
2	Trần Thị Vân									Mẹ đẻ
3	Đặng Thế Bộc									Bố chồng
4	Đặng Thị Tẹo									Mẹ chồng
5	Đặng Công Minh									Chồng
6	Đặng Thế Hưng									Con trai
7	Đặng Thu Phương									Con gái
8	Đinh Văn Nam									Anh trai
9	Đinh Văn Dương									Anh trai
10	Đinh Văn Hòa							135.800	7,37%	Anh trai
11	Đinh Văn Quý									Anh trai
12	Đinh Thị Sơn									Chị gái
II	BAN KIỂM SOÁT									
1	Ông Trần Việt Dũng		Trưởng BKS					15.500 CP	0,84%	
1.1	Tổ chức có liên quan:									
-	...									
1.2	Cá nhân có liên quan									

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
1	Trần Đức Tuấn									Bố đẻ
2	Chu Thị Hiệu									Mẹ đẻ
3	Trần Thị Lan Anh									Vợ
4	Trần Hà Linh									Con
5	Trần Đức Duy									Con
6	Trần Đình Vân									Bố vợ
7	Bùi Thị Nội									Mẹ vợ
2	Bà Nguyễn Thu Hiền		Thành viên BKS					5.200 CP	0,28%	
2.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
	...									
2.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Nguyễn Quang Hoa									Bố đẻ
2	Trần Thị Mỹ									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh									Em gái
4	Nguyễn Thu An									Em gái

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
3	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên					6.000 CP	0,33%	
3.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>									
	...									
3.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>									
1	Trần Văn Minh									Bố đẻ
2	Trần Thị Hợi									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Hải									Bố chồng
4	Đỗ Thị Minh									Mẹ chồng
5	Nguyễn Ngọc Nam									Chồng
6	Nguyễn Tuấn Nghĩa									Con trai
7	Nguyễn Nam Khánh									Con trai
7	Trần Thị Thu Hằng									Chị gái
8	Vũ Văn Dương									Anh rể
9	Trần Thị Hà Giang									Chị gái

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
10	Vũ Quốc Vương									Anh rể
11	Trần Thị Hải Hà									Em gái
12	Lê Hoàng Anh									Em rể
III	BAN GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc							
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc							
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh (Đã trình bày tại mục I)		Kế toán trưởng							
IV	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT					5.300	0.28%	
1	Lê Xuân Đậy									Bố chồng

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Số	Ngày cấp	Nơi cấp				
2	Lê Thị Thêu									Mẹ chồng
3	Lê Đặng Khánh Linh									Con gái
4	Lê Đặng Khánh Nhi									Con gái
5	Lê Xuân Đông									Chồng
6	Đặng Văn Bến									Bố đẻ
7	Bùi Thị Mùi									Mẹ đẻ
8	Đặng Thị Mai									Chị ruột
9	Đinh Văn Thu									Anh rể
10	Đặng Văn Quân									Anh ruột
11	Vũ Thị Hồng Gấm									Chị Dâu

